

TRIẾT LÝ “HẠNH HIẾU” TRONG NGÀY LỄ VU LAN

The philosophy of “filial piety” in Vu Lan Day

BÙI THỊ ÁNH VÂN*

Ngày nhận bài: 06/5/2025, ngày gửi phản biện: 25/7/2025, ngày duyệt đăng: 29/7/2025

Trong đời sống của mỗi tín đồ Phật giáo, phụ mẫu ví như đấng “Bồ Tát nhất sinh Bồ xứ”. Những môn đệ của Đức Thế Tôn đều hiểu rằng, tâm hiếu là tâm Phật, hạnh hiếu là hạnh Phật. Mỗi dịp Vu Lan về, trái tim hiếu thảo lại có cơ hội được thắp sáng bằng tinh thần trọng ân tốt đẹp trong những người con Phật, đặc biệt với nghi thức “Bông hồng cài áo”. Tham gia sự kiện này hàng năm không chỉ có tín đồ đạo Phật mà còn có rất nhiều thiện nam, tín nữ thập phương và những người có thiện cảm với tôn giáo này. Truyền thống coi trọng chữ hiếu, tư tưởng “uống nước nhớ nguồn” đã đưa dân tộc Việt đến gần hơn với đạo Phật ngay từ khi tôn giáo này mới du nhập. Sự hòa hợp đó đã khiến cho những nghi lễ vốn thuộc về một tôn giáo trở thành một phần văn hóa truyền thống của người Việt. Bài viết tập trung phân tích hai nội dung chính: Nguồn gốc ngày lễ Vu Lan và nghi thức “Bông hồng cài áo” - như sự kết tinh của triết lý hạnh hiếu trong Phật giáo.

Từ khóa: Bông hồng cài áo, hiếu đạo, ngày lễ Vu Lan, Phật giáo.

In the life of every Buddhist believer, parents are compared to the “Maitreya Buddha”. The Buddha’s disciples understood that “filial piety is the Buddha’s mind”. On each occasion of the Vu Lan Festival, their filial hearts have the opportunity to light up the spirit of good gratitude in the Buddha’s children, especially with the “Rose in a brooch” ceremony. Participating in the event were not only Buddhist followers but also many good men and women from all over the world and people who were sympathetic to this religion. The tradition of attaching importance to filial piety and the idea of “when drinking water, remember its source” has brought the Vietnamese people closer to Buddhism since its introduction. That harmony has made the rituals that belong to one religion become part of the traditional culture of the Vietnamese people. This paper focuses on analyzing two main contents: The origin of Vu Lan Day and the “Rose in a brooch” ritual - as a crystallization of the philosophy of filial piety in Buddhism.

Keywords: Rose in a brooch, filial piety, Vu Lan Day, Buddhism.

* Tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội;
Email: anhvanbui6328@gmail.com

Dẫn nhập

“Câu hiếu đạo cù lao chín chữ
Người hiếu tử vai cồng mẹ cha”

(Ni sư Huệ Giác, 2017)

Vào rằm tháng bảy âm lịch hằng năm, các ngôi chùa Phật giáo lại tổ chức một nghi lễ vô cùng trang trọng - Lễ Vu Lan. Trong sự kiện này, tình cảm của những người con dành cho cha mẹ được thể hiện rõ nét. Các pháp sự Vu Lan thể hiện lòng hiếu đạo, nghĩa trọng tình thâm. Điều này hiện hữu giản dị, gần gũi và quá đỗi thân quen trong nếp sống của dân tộc Việt Nam. Họ luôn ngập tràn hạnh phúc khi còn cha, còn mẹ để được sống với trọn lành hiếu đạo. Trong bài viết này, trên cơ sở vận dụng phương pháp nghiên cứu tôn giáo học, triết học tôn giáo kết hợp các phương pháp nghiên cứu liên ngành, với việc khai thác những kiến thức về Phật học, Việt Nam học, tác giả mong muốn giúp người đọc hiểu rõ hơn về triết lý hạnh hiếu trong quan niệm Phật giáo thông qua ngày lễ Vu Lan; từ đó, nhận thấy sự tương đồng giữa tư tưởng Phật giáo và quan điểm đạo đức của người Việt về đạo hiếu. Điều này thể hiện rõ nét nhất qua nghi thức “Bông hồng cài áo”.

1. Hạnh hiếu trong ngày lễ Vu Lan - Tìm về nguồn gốc

Báo hiếu là một trong những cách mà mỗi người con muốn thực hiện để thể hiện lòng tri ân, biết ơn vô hạn đối với công lao trời biển của cha mẹ - đấng sinh thành. Vào ngày rằm tháng bảy âm lịch hằng năm, những người con Phật lại tổ chức lễ Vu Lan. Đây là một trong những ngày lễ truyền thống nổi tiếng của Phật giáo. Trong dịp này, họ nguyện làm tất cả những gì có thể trong điều kiện và khả năng của mình để lan tỏa năng lượng yêu thương và biết ơn vô hạn đến cha mẹ không chỉ trong đời hiện tại mà còn hướng về cha mẹ “trong vô số kiếp quá khứ” theo quan niệm Phật giáo.

Truyền thuyết Phật giáo cho biết, lúc sinh thời, nhân sự kiện đánh lễ đồng xương khô - trong đó có phụ thân nhiều đời trong quá khứ của Đức Phật, Ngài đã giảng dạy về mười đức ân của hai đấng sinh thành:

- 1) Gìn giữ con khi mang thai.
- 2) Khổ đau trong sinh nở.
- 3) Lo lắng trăm bề đến lúc sinh.
- 4) Nuốt đắng nhả ngọt.
- 5) Nuờng khô nằm ướt.
- 6) Bú mớm nuôi nấng.
- 7) Tắm rửa săn sóc.
- 8) Thương nhớ không nguôi.
- 9) Quá vì con, thậm chí làm ác.
- 10) Thương con trọn đời.

(Kinh Vu Lan, 2023)

Phật Tổ đã dạy các đệ tử của mình đền đáp công cha nghĩa mẹ, từ phương diện báo hiếu về vật chất lẫn tinh thần. Thượng tọa Thích Nhật Từ - Phó Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam cơ sở thành phố Hồ Chí Minh, cho biết ý nghĩa về cách báo hiếu: “Đối với cha,

công ơn trời biển thuộc về phần nuôi nấng và giáo dục con cái. Đối với mẹ, sự thương yêu thể hiện ở mười tháng cưu mang, ba năm bú mớm, cho đến lúc con cái được trưởng thành và hạnh phúc trong đời” (Bùi Thị Ánh Vân, 2023e). Triết lý về hạnh hiếu được đặt nền tảng trên sự biết ơn và đền đáp công ơn của các đấng sinh thành. Không dừng lại ở đó, trong quan niệm Phật giáo, hạnh hiếu còn được hiểu ở góc độ của việc hướng dẫn cha mẹ tu tập, báo đáp bốn ân (ân cha mẹ, ân Tam bảo, ân đất nước và ân chúng sinh). Có thể thấy, hạnh hiếu không đơn thuần ở việc phụng dưỡng vật chất mà còn bao gồm việc hướng dẫn cha mẹ trên con đường tu tập, giúp họ giác ngộ và giải thoát. Đạo hiếu là nền tảng của mọi đạo lý trên đời, bất cứ ai - dù là tín đồ Phật tử hay những người không theo tôn giáo nào cũng đều trân trọng. Theo Thượng tọa Thích Thiện Hạnh - Phó Viện Trưởng Phân viện Nghiên cứu Phật học tại Hà Nội, triết lý hạnh hiếu trong Phật giáo không chỉ là đạo đức thông thường mà còn là một phương pháp tu tập, hướng con người đến sự giác ngộ và giải thoát, đồng thời xây dựng một xã hội tốt đẹp và an lạc (Thích Thiện Hạnh, 2022).

Cha mẹ là người mang đến sự sống, là ngọn lửa thiêng trong mỗi gia đình và họ xứng đáng nhận được sự trân trọng và cúng dường của những người con. Lòng hiếu thảo được khởi lên từ tâm nguyện tri ân và đền đáp công lao dưỡng dục của các đấng sinh thành và họ tin rằng, khi thực hành hiếu hành, họ sẽ được hưởng sự an lạc. Đây là những giá trị mà những người bất hiếu không bao giờ được thụ hưởng trong đời sống của họ. Với những tín đồ Phật giáo, hiếu hạnh chính là thước đo phẩm giá của mỗi con người và đó chính là chất liệu làm thăng hoa mọi giá trị trong cuộc sống (Thích Thiện Hạnh, 2022).

Mùa Vu Lan của Phật giáo được bắt đầu từ rằm tháng tư đến rằm tháng bảy hàng năm. Đây được coi là mùa báo hiếu của các tín đồ đền đáp tứ ân, trong đó có công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ. Nguồn gốc của ngày lễ Vu Lan xuất phát từ truyền thuyết của Phật giáo, được ghi chép lại trong kinh *Vu Lan Bồn* (Kinh Vu Lan, 2023). Chữ “Vu Lan” mà người Việt thường gọi là cách nói ngắn gọn của cụm từ “Vu Lan Bồn” - Trong tiếng Phạn đọc là *Ullambana*. Theo đó, “Ullam” được hiểu là “treo ngược”/đảo huyền và “bana” nghĩa là “cứu giúp”. Như vậy, sự kiện Phật giáo này được tổ chức với ý nghĩa giải thoát các vong hồn đang chịu tội báo, giúp họ khỏi sự đày đoạ, khổ cùng khi bị treo ngược nơi địa ngục (Thích Nữ Hằng Như, 2017).

Nghi lễ Vu Lan đã xuất hiện từ thời Đức Phật còn tại thế, khi Đại đức Mục Kiền Liên (một trong hai đại đệ tử đáng kính của Phật Thích Ca) tu thành chính quả. Theo các văn bản Phật giáo, sau khi đắc đạo, có phép thần thông, vị Bồ Tát này tưởng nhớ tới công ơn sinh dưỡng của cha mẹ nên đã dùng tuệ nhãn để tìm kiếm bậc sinh thành khắp không gian vũ trụ. Khi nhìn xuống cõi âm, vị cao tăng đã thấy mẹ mình đang mắc kẹt trong cõi ngạ quỷ và bị hành hạ khổ sở. Quá thương xót, Mục Kiền Liên xuống thăm và mang cơm cho thân mẫu nhưng bà không ăn được. Truyền thuyết Phật giáo giải thích rằng, vì ác nghiệp gây ra lúc sinh thời của bà quá nặng nên miếng cơm đưa tới miệng đều bất ngờ biến thành lửa đỏ.

*“Com đưa chưa đến miệng đà
Hóa thành than lửa nuốt mà đắng đau
Thấy như vậy âu sầu thâm*

Mục Kiền Liên bi cảm xót thương”

(Kinh Vu Lan, 2023)

Theo truyền thuyết Phật giáo, một mình Mục Kiền Liên không thể cứu mẹ vì tội gốc của bà rất sâu. Để cứu mẹ, Mục Kiền Liên đã tìm tới Phật tổ Như Lai và được ban pháp. Đức Phật nói: “Người dù có thần thông quảng đại đến đâu cũng không đủ sức cứu rỗi mẹ mình, chỉ có thể nhờ sự hợp lực của các vị chư tăng mười phương, hồi hướng công đức để tiêu trừ nghiệp ác mới có hy vọng giải thoát được nhờ vào sự chú nguyện của chư tăng” (trích Kinh Vu Lan). Ngài căn dặn đệ tử của mình, vào ngày rằm tháng bảy, khi chư tăng đã hoàn thành ba tháng an cư kiết hạ (mãn hạ) và hội đủ năng lượng từ việc thực hành Giới - Định - Tuệ, nên thiết trai cúng dường Đức Phật và khoản đãi chư tăng. Đức Phật dạy: “Muốn cứu vớt mẹ phải đến ngày rằm tháng bảy, khi có đủ chư tăng đại đức hội về làm tiệc mà cúng Phật và khoản đãi chư tăng”. Dựa vào sức lành của các ngài mà siêu độ được vong linh, làm cho cha mẹ bà con hiện còn sống được thêm phúc đức” (Giáo hội Phật giáo Việt Nam, 2012, tr.1547). Mục Kiền Liên liền làm theo lời Đức Phật chỉ bảo. Nhờ công đức cúng dường và sự hợp lực của các chư tăng sau an cư kiết hạ, thân mẫu của Mục Kiền Liên đã được giải thoát khỏi cõi ngạ quỷ.

Như vậy, dựa vào hạnh lành của người phát tâm cúng dường trong mùa Vu Lan, vong linh sẽ được siêu độ, còn cha mẹ và thân quyến hiện tiền được tăng thêm phúc đức. Nội dung câu chuyện trên không chỉ giúp mỗi người nhìn lại mình, thấu hiểu tình thân hiếu nghĩa, mà câu chuyện này còn mang đến thông điệp về luật nhân quả. Theo Hòa thượng Thích Huệ Thông (Trưởng Ban Pháp chế Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam), ý nghĩa tích cực của ngày lễ Vu Lan không những giúp “cho người đã khuất thoát khỏi cảnh khổ, mà còn giúp cho người sống thấy được nhân quả để hướng thiện và tích cực đóng góp làm lợi ích cho cộng đồng xã hội” (Bùi Thị Ánh Vân, 2023a).

Từ sau câu chuyện báo hiếu của Bồ Tát Mục Kiền Liên, hàng năm, vào ngày rằm tháng bảy, tín đồ Phật giáo khắp nơi đều sắm sửa lễ vật cúng dường chư tăng để báo hiếu cha mẹ. Trong ngày lễ này, không chỉ những người còn cha mẹ mới tham gia mà cả những người đã mất cha mẹ cũng thành tâm làm lễ. Họ đến chón cửa thiền và thực hiện nhiều nghi thức trong dịp lễ Vu Lan để thể hiện lòng biết ơn và sự báo đáp công ơn sinh thành dưỡng dục đối với đấng sinh thành. Có thể nói, đây chính là nét văn hóa tâm linh cao đẹp của Phật giáo, đồng thời cũng là nét đẹp truyền thống của dân tộc Việt.

Trong Kinh Tăng Chi bộ (Kinh Tăng Chi bộ, tập 1, tr.74), có dạy: Cha mẹ được ví như những ngọn lửa đáng cung kính, vì chính người cha, người mẹ đã đem lại sự sống cho người con, như ngọn lửa đem lại hơi ấm, sức sống cho loài người. Trong dịp lễ Phật giáo trang trọng này, các đệ tử của Đức Thế Tôn và cả những người mến mộ đạo Phật sẽ được nghe những bài pháp của các nhà sư về luân hồi, chuyển kiếp theo quan niệm Phật giáo. Sau mỗi dịp như vậy, họ lại tự chiêm nghiệm, tự kiểm chứng và hoàn thiện hơn cách sống của mình.

Lễ Vu Lan thường được tổ chức vào ngày rằm tháng bảy âm lịch mỗi năm. Đây cũng là dịp Tăng Ni được hoan hỷ trong tinh thần giác ngộ, phát lồ sám hối để hồi hướng công đức cho phụ mẫu của mình. Đồng thời, trong ngày rằm tháng bảy, chư Thiên cũng ca ngợi và

ghi nhận tấm lòng chí thành chí kính của các giáo đồ. Do thời gian tổ chức lễ Vu Lan diễn ra sau ba tháng an cư, nên đạo hạnh và giới luật của những tu sĩ Phật giáo đã được tăng trưởng. Bởi đức hạnh của các nhà xuất sĩ liên quan mật thiết đến sự thịnh suy của tôn giáo, nên họ được ví như những chiến sĩ trên mặt trận đạo đức, tạo nền tảng cho Phật pháp hưng thịnh (Thích Thiện Hạnh, 2020). Bởi vậy, sau kỳ an cư kiết hạ là thời gian hoan hỷ của hàng Tăng chúng ở khắp nơi trong tinh thần ngày “Tự tứ” - Tiếng Phạn là *Pravarāṇa* - nghĩa là “Sự thỉnh mời” (Thích Huệ Thông, 2020).

2. Nghi thức “Bông hồng cài áo” - Tâm hiệu trong ngày lễ Vu Lan

Vào dịp rằm tháng bảy hàng năm, nổi bật trong ngày Vu Lan là nghi lễ “Bông hồng cài áo”. Đây là một nghi lễ độc đáo của Phật giáo Việt Nam, sư cô Viên Nhã cho biết nghi lễ bắt nguồn từ tác phẩm “Bông hồng cài áo” của sư Thích Nhất Hạnh, sáng tác khoảng những năm 60 của thế kỷ XX (Bùi Thị Ánh Vân, 2023b). Trong một chuyến công tác ở Nhật Bản, vị thiền sư này đã được cài tặng lên ngực một bông hồng trắng. Sau khi tìm hiểu và biết được ý nghĩa sâu xa của hành động ấy, sư Nhất Hạnh rất xúc động. Ngài đã kể lại cho môn đệ của mình nghe về sự kiện bông hồng cài áo của người dân xứ hoa Anh Đào. Trong sự kiện ấy, mỗi người con nếu còn cha mẹ sẽ được cài một bông hồng đỏ; và bông hồng trắng sẽ được cài cho những ai đã mất cha mẹ (Võ Thanh, 2020).

Chọn hoa hồng trong dịp lễ Vu Lan bởi loài hoa này là biểu tượng cho lòng biết ơn, hiếu thảo và mong muốn được tri ân của người con đối với bậc sinh thành - dù họ còn sống hay đã khuất. Bên cạnh đó, hoa hồng còn là biểu trưng cho tình yêu chân thành, cao quý, mãi mãi không đổi thay. Nghi thức “Bông hồng cài áo” trong dịp lễ Vu Lan đã tạo nên một biểu tượng mới giàu ý nghĩa, thể hiện sự hòa hợp với văn hóa truyền thống của dân tộc Việt. Những nghi thức được thực hành trong ngày lễ báo hiếu đã tạo nên nhiều rung cảm sâu sắc trong cộng đồng Phật giáo Việt Nam nói riêng, và lan tỏa trong đời sống văn hóa của người Việt nói chung. Giá trị tinh thần của nghi thức này không chỉ khắc sâu trong tâm hồn mỗi người, mà còn lan tỏa mạnh mẽ, để lại ấn tượng sâu sắc và bền lâu.

Mỗi dịp Vu Lan báo hiếu, trên hầu khắp các ngôi chùa Việt đều tổ chức nghi thức “Bông hồng cài áo” đầy tính nhân văn. Phật tử và những người dân đến chùa đều được hướng dẫn, lựa chọn cài các loại hoa hồng với ý nghĩa khác nhau để bày tỏ tình cảm với phụ mẫu của mình. Người tham dự nghi thức sẽ lựa chọn màu hoa phù hợp với mình trong ba giỏ hoa (đỏ, trắng, vàng) để cài lên áo (Nguyệt Anh, 2022). Ai còn cha mẹ sẽ lựa chọn một đóa hoa hồng để vinh danh những bậc thân sinh. Đóa hoa cũng là lời nhắc nhở về niềm hạnh phúc mà họ đang có khi còn cha mẹ. Những người này cần ý thức việc tiếp tục nỗ lực trong cuộc sống, thể hiện sự hiếu đạo để cha mẹ vui lòng (Phương Thanh, 2022). Trong khi đó, đóa hoa màu trắng được cài lên ngực áo những người không còn cha mẹ để tưởng nhớ công ơn dưỡng dục của họ (Ngọc Linh, 2021). Màu trắng tuy âm đạm, đau thương nhưng lại vô cùng thanh khiết, tựa như tấm lòng của những đứa con thơ vẫn cần có cha mẹ che chở, vỗ về. Đồng thời, bông hoa màu trắng giống như lời nhắc nhở, những ai đang được cài hoa hồng đỏ thắm thì hãy vui sướng vì họ đang có cả một bầu trời hạnh phúc yêu thương.

Bên cạnh hoa hồng đỏ và hoa hồng trắng, lễ Vu Lan còn có một sắc hoa đặc biệt mang ý nghĩa riêng là hoa hồng vàng. Loại hoa này dành để cài lên ngực của chư Tăng, chư Ni. Ý nghĩa của hoa hồng vàng trong quan niệm Phật giáo Việt Nam, là biểu trưng cho niềm hoan sau ba tháng an cư. Đồng thời, theo quan niệm của Phật giáo, màu vàng là biểu tượng cho Phật quang chiếu rọi, thể hiện sự giải thoát khỏi bể khổ. Theo Đại đức Thích Quảng Phúc, màu vàng là biểu tượng cho sự giải thoát hay thoát tục. “Bông hoa hồng vàng của chư tăng mang ý nghĩa là sự báo hiếu hay báo ân rộng lớn đến khắp tất cả chúng sinh” (Bùi Thị Ánh Vân, 2023d). Tìm hiểu trên phương diện nhân sinh quan Phật giáo cho thấy, các môn đệ của Đức Thế tôn đã sẵn sàng lìa bỏ đời sống thế tục để sống cuộc đời của những bậc phong trần thượng sĩ. Các nhà xuất sĩ đã mượn thân tứ đại do cha mẹ sinh ra để thực hiện hạnh nguyện “*Trên cầu giải thoát, dưới cứu độ chúng sinh*”. Cứu cánh đạt đến sự giác ngộ là cách báo ân tuyệt diệu nhất bởi đó không chỉ là sự báo hiếu cho cha mẹ hiện đời mà còn là báo hiếu cho thân mẫu của họ ở nhiều đời khác. Ni sư Liên An - Trụ trì Tịnh xá Ngọc Bình, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một - Tỉnh Bình Dương (nay thuộc phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh) cho rằng: “Người tu sĩ còn có cha mẹ rộng hơn, lớn hơn, cao cả hơn, đó là tất cả chúng sinh, vì thế cài bông hồng vàng để tỏ rõ lý tưởng cao quý này” (Bùi Thị Ánh Vân, 2023c). Dường như, khi cài trên ngực áo hồng vàng, mỗi nhà sư đều nhận thức, họ đã mang một trọng trách đặc biệt đưa con người xa rời điều ác, nhận thức và thực hành cái thiện.

Trong một bài pháp dành cho các Phật tử đạo tràng Thiên Quang, ni sư Thích Nữ Hương Nhũ, trụ trì chùa Thiên Quang (phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương, (nay thuộc phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh) thuyết pháp rằng: “Trong vô số công hạnh Bồ Tát thì hạnh hiếu là trên hết, cha mẹ được ví như Bồ Tát nhất sinh Bồ xứ¹ của cuộc đời mỗi con người” (Thích Nữ Hương Nhũ, 2022). Bài giảng của ni sư Hương Nhũ trong ngày lễ Vu Lan tại Thiền tự ở Dĩ An đã sâu sắc hơn về nghi lễ, cũng như triết lý “Hạnh hiếu là hạnh Phật”. Như vậy, bông hồng đỏ hoặc trắng là biểu trưng cho cha mẹ hiện tiền và điều này hài hòa với trời đất. Các giỏ hoa hiếu hạnh với sắc màu trắng, đỏ ngày lễ Vu Lan - nơi cửa thiền hàm chứa trong đó lời hứa sống tốt, ngay thẳng, trung thực của những người con để cha mẹ có thể yên lòng, thanh thản ở thế giới bên kia.

Hình ảnh áo hồng trong ngày lễ Vu Lan đã trở thành nơi gửi gắm những ý niệm đẹp đẽ, đậm tính nhân văn. Việc thực hành nghi thức này không chỉ dành cho Phật tử mà còn có ý nghĩa rộng hơn, thể hiện sự hiếu đễ của mỗi người con đối với cha mẹ. Chính vì vậy, nghi lễ “Bông hồng cái áo” ngày càng được lan tỏa, được truyền bá mạnh mẽ và thu hút đông đảo người tham gia. Sau những chuỗi ngày bận rộn trong cuộc sống, đến dịp lễ Vu Lan, mọi người lại được nhắc nhở về công ơn của bậc sinh thành. Tinh thần ấy được thể hiện rõ trong lời dạy của Ni sư Huệ Giác:

¹ “*Bồ-tát Nhất Sinh Bồ xứ*” (tiếng Phạn: *eka-jāti-pratiboddha*) là một thuật ngữ Phật giáo chỉ vị Bồ Tát ở giai vị cao nhất, còn gọi là Đẳng giác, sắp sửa thành Phật sau một kiếp sống nữa. Đây là giai đoạn cuối cùng trước khi trở thành Phật, vị Bồ Tát này đã tu hành bất thoái chuyển, chỉ còn một kiếp sống để viên mãn đạo quả.

“*Cây có cội, nước có nguồn*
Vạn hạnh Bồ Tát hiểu hạnh vi tiên”

(Ni sư Huệ Giác)

Có thể thấy, hiểu đạo là tinh thần thể hiện rõ nét, là đặc trưng của các pháp sư Vu Lan. Điều này quá đỗi thân quen trong nếp ứng xử của người Việt, thể hiện sự hiếu thảo, lối sống “có trước có sau”, “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta từ ngàn năm. Những môn đệ của Đức Thế Tôn đều hiểu rằng, “tâm hiếu là tâm Phật, hạnh hiếu là hạnh Phật”. Do đó, họ luôn ngập tràn hạnh phúc khi còn cha, còn mẹ để được sống với trọn vẹn hiếu đạo.

Kết luận

Trải qua bao nhiêu năm tháng lịch sử, vạn vật đổi thay khôn lường, nhưng chữ “Hiếu” và lối sống trân trọng quá khứ, nhớ về cội nguồn vẫn được người Việt Nam gìn giữ và phát huy. Giữa truyền thống tốt đẹp đó của dân tộc Việt với quan niệm về hạnh hiếu trong đạo Phật có sự tương đồng. Bởi tính nhân văn mà ngày lễ Vu Lan của cộng đồng Phật giáo luôn được đông đảo người dân Việt Nam trong lịch sử cũng như hiện tại đón nhận và trân trọng. Họ hiểu rằng, việc thực hành hiếu đạo không chỉ dừng lại ở những hành động tri ân công sinh dưỡng của cha mẹ mình, mà còn cần có tấm lòng bao dung rộng mở với mọi người trong cộng đồng. Trong dịp lễ trọng đại này, mỗi người đều có cơ hội để bày tỏ lòng biết ơn và thành kính với cha mẹ, đồng thời để sống tốt hơn, hoàn thiện hơn.

Tài liệu tham

1. Nguyệt Anh (2022). *Ý nghĩa nghi thức “Bông hồng cài áo” trong lễ Vu Lan*. Trang Điện tử của Báo Dân tộc và Phát triển. <https://baodantoc.vn/y-nghia-nghi-thuc-bong-hong-cai-ao-trong-le-vu-lan-1659438354222.htm>, 22/8/2022. Ngày truy cập 15/7/2024.
2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phân viện nghiên cứu Phật học (2012). *Từ điển Phật học Hán Việt*. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Thích Thiện Hạnh (2020). “*Nghiêm trì giới luật là an cư kiết hạ*”. *Tạp chí Nghiên cứu Phật học* - Số tháng 7/2020. Trang Điện tử của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. <https://phatgiao.org.vn/nghiem-tri-gioi-luat-la-an-cu-kiet-ha-d42980.html>, 29/8/2020. Ngày truy cập 12/7/2024.
4. Thích Thiện Hạnh (2022). *Tâm hiếu là tâm Phật - Hạnh hiếu là hạnh Phật*. Trang Điện tử của Tạp chí Nghiên cứu Phật học. <https://tapchinguophathoc.vn/tam-hieu-la-tam-phat-hanh-hieu-la-hanh-phat.html>. ISSN: 2734-9195, 10/8/2022. Ngày truy cập 21/7/2025.
5. *Kinh Tăng Chi bộ* (tập 1). Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch. <https://thuvienhoasen.org/images/file/IsHYhp1G0QgQAHB1/tang-chi-bo-kinh.pdf>. Ngày truy cập 12/5/2024.
6. *Kinh Vu Lan - Báo ân cha mẹ*. Trang Điện tử của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. <https://phatgiao.org.vn/loi-dung-kinh-vu-lan--bao-an-cha-me-d75050.html>, 01/6/2023. Ngày truy cập 12/6/2024.

7. Ngọc Linh (2021). *Nguồn gốc và ý nghĩa của nghi lễ “Bông hồng cài áo” trong lễ Vu Lan*. <https://dantri.com.vn/van-hoa/nguon-goc-va-y-nghia-cua-nghi-le-bong-hong-cai-ao-trong-le-vu-lan-20210820144859102.htm>, 21/8/2021. Ngày truy cập 12/4/2024.
8. Thích Nữ Hương Nhũ (2022), *Nội dung bài giảng của Ni Sư Hương Nhũ ngày lễ Vu Lan báo hiếu*, tại chùa Thiên Quang - Dĩ An, Bình Dương (nay thuộc Phường Đông Hòa, Tp. Hồ Chí Minh), ngày 12/8/2022 (15/7 âm lịch).
9. Thích Nữ Hằng Như (2017). *Ý nghĩa ngày lễ Vu Lan*. <https://thuvienhoasen.org/a28403/y-nghia-ngay-le-vu-lan>, 17/8/2017. Ngày truy cập 10/7/2024.
10. Phương Thanh (2022). *Bông hồng cài áo*. Cổng Thông tin Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <https://dangcongsan.vn/tu-tuong-van-hoa/bong-hong-cai-ao->, 11/8/2022. Ngày truy cập 16/5/2024.
11. Võ Thanh (2020). *Nguồn gốc nghi thức bông hồng cài áo trong lễ Vu Lan*. <https://vnexpress.net/nguon-goc-nghi-thuc-bong-hong-cai-ao-trong-le-vu-lan-4154716.html>, 31/8/2020. Ngày truy cập 13/3/2024.
12. Thích Huệ Thông (2020). *Vu-lan trong tinh thần ngày Tự tứ*. <https://thuvienhoasen.org/a34523/vu-lan-trong-tinh-than-ngay-tu-tu-thich-hue-thong->, 02/9/2020. Ngày truy cập 12/6/2024.
13. Bùi Thị Ánh Vân (2023a) *Nội dung cuộc phỏng vấn Hòa thượng Thích Huệ Thông* (Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPG Việt Nam, Trưởng Ban Pháp chế Trung ương), ngày 12/7/2023.
14. Bùi Thị Ánh Vân (2023b). *Nội dung cuộc phỏng vấn sư cô Viên Nhã ở Ni viện Diệu Quang*. phường Phước Hải, tỉnh Khánh Hòa, ngày 21/7/2023.
15. Bùi Thị Ánh Vân (2023c). *Nội dung cuộc phỏng vấn của tác giả với ni sư Liên An*, Tịnh xá Ngọc Bình, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay thuộc phường Thủ Dầu Một, Tp. Hồ Chí Minh), ngày 17/7/2023.
16. Bùi Thị Ánh Vân (2023d). *Nội dung cuộc phỏng vấn của tác giả với Đại đức Thích Quảng Phúc* - Trụ trì chùa Bửu (Phước Khánh Tự), xã Đồng Cẩm, Kim Thành, Hải Dương (nay là xã Đồng Cẩm, Hải Phòng), ngày 25/7/2023.
17. Bùi Thị Ánh Vân (2023e). *Nội dung cuộc phỏng vấn của tác giả với Thượng tọa Thích Nhật Từ* - Phó Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam cơ sở TP. Hồ Chí Minh, ngày 15/7/2023.